

Bản án số: 131/2022/HS-ST

Ngày: 27/12/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thu Hiền

*Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Nam

Bà Lê Thu Trà

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Dương Văn Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 133/2022/TLST-HS ngày 22/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/QĐXXST-HS ngày 14/12/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Việt N; tên gọi khác: không; sinh ngày: 10/02/1993, tại Khoái Châu, Hưng Yên; nơi thường trú: thôn 6, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị B; vợ: không có; con: có 01 con, sinh năm 2013.

Tiền án: năm 2014, bị TAND thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 08 năm tù về tội “cướp tài sản”, ngày 29/4/2021 chấp hành xong hình phạt tù, chưa bồi thường dân sự cho người bị hại; tiền sự: không; nhân thân: ngày 18/11/2009, bị TAND thành phố Móng Cái xử phạt 05 năm tù về tội “hiếp dâm trẻ em”, ngày 30/8/2011 được đặc xá tha tù trước thời hạn.

Bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 08/9/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

\* Bị hại: Chị Trịnh Thị Y, sinh năm 1996; nơi thường trú: khu Đoàn Kết, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nơi tạm trú: khu Công Nông, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; có đơn xin vắng mặt.

\* Người làm chứng:

- Bà Đỗ Thị H; sinh năm: 1964; nơi thường trú: khu Công Nông, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- Anh Lương Cao V; sinh năm: 1976; nơi thường trú: tổ 28, khu 3, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- Chị Phạm Thị H; sinh năm: 1989; nơi thường trú: khu Quang Trung, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian thuê trọ tại phường Mạo Khê và làm nghề giao hàng trên địa bàn thị xã Đông Triều, trong đó có giao hàng cho chị Trịnh Thị Y chủ cửa hàng dược phẩm Linh Anh, ở khu Công Nông, phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, nên Nguyễn Viết N có quen biết chị Y và biết chị Y thường bán hàng một mình. Do cần tiền để trả nợ, khoảng 09 giờ ngày 08/9/2022, N đem theo một con dao (loại dao nhọn, dài 30cm) và một chiếc khăn quàng màu đỏ giấu trong người, rồi thuê xe ôm chở đến Công viên mở Mạo Khê, thì N xuống xe, đeo găng tay cao su màu trắng vào tay xong, đi bộ đến cửa hàng dược phẩm Linh Anh. Gặp chị Y, N giả vờ hỏi mua thuốc và đi vệ sinh nhờ. Khi thấy chị Y đi vào phòng kho phía trong để lấy thuốc thì N đi theo, rút dao giơ về phía chị Y đe dọa, yêu cầu chị Y không được la hét, hô hoán, kêu cứu. N yêu cầu chị Y ngồi lên giường trong phòng ngủ rồi lấy khăn quàng trói tay chị Y lại, sau đó N ra cửa phòng kho (cạnh phòng ngủ) dùng dao cắt một đoạn dây quai đeo balo (bằng vải) rồi dùng dây này buộc vòng qua miệng chị Y, đồng thời N nói “đang bị truy nã, cần tiền để trốn”. Chị Y nói “chị không có nhiều tiền, có bao nhiêu tiền bán hàng chị để ở ngoài quầy, em ra mà lấy”. N yêu cầu chị Y mở két sắt trong phòng ngủ để lấy tiền, tài sản, nhưng khi chị Y mở két, thấy không có tài sản gì, N tiếp tục yêu cầu chị Y mở điện thoại để kiểm tra tiền trong tài khoản, chị Y nói điện thoại để ở bếp. N yêu cầu chị Y nằm xuống giường rồi đi xuống bếp tìm điện thoại. Lợi dụng lúc N đi xuống bếp, chị Y liền bỏ chạy sang nhà bà Đỗ Thị H ở gần đó hô hoán, thấy vậy N cầm theo dao bỏ chạy ra khỏi nhà chị Y rồi gọi điện cho bạn gái là chị Phạm Thị H, sinh năm 1989 đi xe mô tô đến đón và chở ra Quốc lộ 18 để đón xe khách bỏ trốn. Trên đường đi, N đã vứt con dao xuống bụi cỏ ven đường khu vực gần Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh. Sau đó, N đón xe khách đến thành phố Hạ Long và vào nhà bạn là anh Lương Cao V, sinh năm 1976 ở tổ 28, khu 3, phường Hà Khẩu, thành phố Hạ Long, đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày N bị bắt giữ.

Quá trình bắt giữ và khám xét khẩn cấp nơi N lẩn trốn thu giữ một đôi găng tay cao su màu trắng, một điện thoại di động nhãn hiệu Redmi gắn sim số 0345.780.858; 01 áo sơ mi dài tay màu đen nhãn hiệu KP Men's, 01 quần bò dài màu đen bạc nhãn hiệu Dolce & Gabbana, 01 áo phông cộc tay màu đen xám nhãn hiệu CHANNEL, 01 đôi giày thể thao nhãn hiệu NIKE. Chị Y giao nộp 01 khăn quàng học sinh màu đỏ; 01 đoạn dây vải màu đen, trên dây có dòng chữ MICKEY MOUSE.

Quá trình truy tìm vật chứng theo chỉ dẫn của N, Cơ quan Điều tra đã thu giữ 01 con dao nhọn dài 30cm, cán gỗ, phần lưỡi dao dài 19cm, bản rộng nhất 05cm, là dao N dùng để đe dọa chị Y.

Quá trình khám nghiệm hiện trường Cơ quan điều tra đã trích xuất, thu giữ đoạn video do hệ thống camera an ninh tại cửa hàng dược phẩm của chị Y ghi lại được hình ảnh vào hồi 09 giờ 28 phút 54 giây, N đi vào cửa hàng dược phẩm của chị Y, đến 09 giờ 49 phút 53 giây, chị Y chạy từ trong cửa hàng ra ngoài đường, hai tay chị Y vẫn còn bị chói bằng khăn quàng màu đỏ, tiếp đó là N bỏ chạy ra khỏi cửa hàng dược phẩm của chị Y.

Bị cáo N khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Về tài sản: bị cáo bị thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi gắn sim số 0345780858, nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội nên bị cáo xin được trả lại. Ngoài ra, bị cáo còn bị thu giữ áo sơ mi, quần bò, áo phông, 01 đôi giày thể thao. Những tài sản này giá trị nhỏ, bị cáo không có nhu cầu sử dụng nữa, nên đề nghị tiêu hủy.

Bị hại chị Trịnh Thị Y có lời khai phù hợp với bị cáo N về việc bị N khống chế bằng dao, đe dọa nhằm mục đích lấy tài sản. Tuy nhiên, N chưa lấy được tài sản gì của chị. Về trách nhiệm dân sự, chị Y không yêu cầu bị cáo bồi thường. Về hình phạt: chị Y đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng bà Đỗ Thị H khai: khoảng 09 giờ 50 phút ngày 08/9/2022 bà thấy chị Y chạy từ trong nhà ra kêu cứu, sau đó một thanh niên từ trong nhà chị Y chạy ra, bà hô hoán mọi người bắt giữ lại, nhưng người thanh niên này chạy thoát.

Chị Phạm Thị H khai: chị là bạn gái của bị cáo N. Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 08/9/2022 chị được N gọi điện thoại bảo đi đón N ở công ty cơ khí Mạo Khê thuộc khu Quang Trung. Sau khi đón được N, trên đường đi, chị hỏi N có việc gì xảy ra, N nói là vừa đánh nhau. Ngoài ra, N không nói cho chị biết thêm nội dung gì.

Anh Lương Cao V khai: anh và N có quan hệ xã hội. Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 08/9/2022, N gọi điện thoại cho anh bảo xuống nhà anh chơi. Sau khi N xuống nhà anh, anh lại đi làm, nên không biết việc gì đã xảy ra với N, N không nói cho anh biết việc N thực hiện hành vi cướp tài sản.

Bản Cáo trạng số 137/CT-VKS-ĐT ngày 21/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Viết N về tội “cướp tài sản” theo quy định tại điểm d, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: căn cứ điểm d, h khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt Nguyễn Viết N từ 08 đến 09 năm tù về tội “cướp tài sản”, thời hạn tù kể từ ngày bị bắt.

- Về trách nhiệm dân sự: bị hại chị Trịnh Thị Y không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

- Về vật chứng: căn cứ điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự: trả lại Nguyễn Viết N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi gắn sim số 0345780858; tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại.

Bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Viết N khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, Bản ảnh hiện trường, Biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 09 giờ ngày 08/9/2022, tại cửa hàng dợc phẩm Linh Anh của chị Trịnh Thị Y ở khu Công Nông, phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Viết N đã có hành vi dùng dao đe dọa, dùng khăn quàng đỏ bằng vải trói tay, dùng dây vải màu đen buộc miệng chị Y, nhằm chiếm đoạt tài sản, do chị Y bỏ chạy và hô hoán nên N chưa chiếm đoạt được tài sản.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “cướp tài sản” theo quy định tại điểm d, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về nhân thân: ngày 18/11/2009, bị cáo N bị TAND thành phố Móng Cái xử phạt 05 năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em”.

Về tình tiết tăng nặng: năm 2014, bị cáo N bị TAND thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 08 năm tù về tội “cướp tài sản”, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng; bị cáo sử dụng dao để thực hiện hành vi cướp tài sản. Do đó, bị cáo phải chịu hai tình tiết định khung tăng nặng là dùng phương tiện nguy hiểm và tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm d, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, làm mất trật tự trị an, tạo nên tâm lý bất an, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án cũng về tội cướp tài sản, nhưng không lấy đó là bài học để tu dưỡng đạo đức, trở thành người có ích cho xã hội, mà lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức cải tạo của bị cáo kém, cần có mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung, góp phần đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại chị Trịnh Thị Y không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng:

01 khăn quàng học sinh, 01 dây vải màu đen, 01 túi đỏ, 01 dao bầu, găng tay cao su là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

01 áo sơ mi, 01 quần bò, áo phông, 01 đôi giày thể thao của bị cáo, bị cáo có quan điểm giá trị tài sản nhỏ, không có nhu cầu sử dụng nữa và đề nghị tiêu hủy, nên chấp nhận.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi gắn sim số 0345780858 thu của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: bị cáo là lao động tự do và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định.

[10] Đối với việc chị Trịnh Thị Y còn khai, khi ép chị nằm lên giường, N còn có hành vi hôn vào má chị, do lo sợ bị N xâm hại nên chị nói với N là mình có thai và giả vờ buồn nôn nên N dừng lại. Tuy nhiên, quá trình điều tra N khai không thực hiện hành vi nằm đè lên người và hôn vào má của chị Y, như lời khai của chị Yên, nên không đủ cơ sở kết luận N có hành vi xâm hại tình dục đối với chị Y.

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm d, h khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết N phạm tội “cướp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết N 08 (tám năm) tù, thời hạn tù kể từ ngày bị bắt 08/9/2022.

2. Về vật chứng: căn cứ khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao bầu, 01 (một) khăn quàng học sinh màu đỏ, 01 (một) dây vải màu đen, 01 (một) túi đỏ, 01 (một) đôi găng tay cao su màu trắng, 01 (một) áo sơ mi dài tay, 01 (một) quần bò màu đen bạc, 01 (một) áo phông cộc tay không cổ màu đen xám, 01 đôi giày thể thao màu xanh đen vàng.

Trả lại bị cáo Nguyễn Viết N 01 (một) điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Redmi gắn sim số 0345780858.

(tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 24 ngày 21/11/2022 giữa Công an thị xã Đông Triều và Chi cục Thi hành án thị xã Đông Triều).

3. Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Nguyễn Viết N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo mặt có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA*****Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND, Công an tx. Đông Triều;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tx. Đông Triều;
- Chi cục THADS tx. Đông Triều;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP.

**Lê Thị Thu Hiền**

**Lê Thị Thu Hiền**





**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Thu Hiền**



